

Bắc Ninh, ngày 20 tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

“Về việc thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý III/2026
và kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý IV/2026 ”

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TIỀN SƠN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn;
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị số 125/VIT-HĐQT ngày 20/10/2026 về việc thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý III/2026 và kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý IV/2026.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh Quý III/2026 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)
Doanh thu thuần	Tr.đồng	1.313.236	1.351.373	102,90
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	60.687	68.835	113,43
Khấu hao TSCĐ	Tr.đồng	60.000	61.905	103,18
Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/th	19,9	20,2	101,4

Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh Quý III/2026

1.1. Về kinh doanh

- Doanh thu thuần quý III/2026 đạt 1.351.373 triệu đồng, đạt 102,9% kế hoạch.

1.2. Về tài chính:

- Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế quý III/2026 đạt 68.835 triệu đồng, vượt 13% kế hoạch
- Chỉ tiêu khấu hao tài sản cố định quý III/2026: 61.905 triệu đồng.

1.3. Về sản xuất:

Trong quý III/2026: các nhà máy hoạt động 100% công suất

1.4. Về công tác đầu tư:

- Làm việc với đơn vị tư vấn và các cơ quan địa phương để thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan đến Dự án, gồm: điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; điều

chính Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; lập hồ sơ xin cấp Giấy phép môi trường, Giấy phép xây dựng và các thủ tục liên quan khác;

Điều 2: Thông qua định hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh Quý IV/2026.

Hội đồng quản trị giao cho Ban điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý IV/2026 với những chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện Quý III/2026	Kế hoạch Quý IV/2026			
			Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Cộng
Doanh thu thuần	Tr.đồng	1.351.373	440.297	446.559	457.433	1.344.290
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	68.835	21.638	23.111	24.922	69.671
Khấu hao TSCĐ	Tr.đồng	61.905	20.600	20.600	20.600	61.800
Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/th	20,2	19,96	19,355	19,51	19,61

Biện pháp thực hiện:

2.1. Về sản xuất và chất lượng sản phẩm:

- Phát huy tối đa công suất các dây chuyền sản xuất, đáp ứng kịp thời nhu cầu đơn hàng.
- Duy trì vận hành ổn định toàn bộ các dây chuyền; tiếp tục nâng cao hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO và các tiêu chuẩn hiện hành.

2.2. Kiểm soát và tiết giảm chi phí:

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất, định mức tiêu hao và chất lượng vật tư đầu vào.
- Đàm phán giảm giá nguyên liệu, tìm kiếm nguồn cung phù hợp, giá cạnh tranh.
- Xây dựng định mức chi phí và định mức tồn kho phù hợp cho từng nhà máy.

2.3. Công tác kinh doanh:

- Đồng hành cùng Nhà phân phối triển khai Trade C2, biển quảng cáo và trưng bày mẫu C2.
- Xây dựng kế hoạch, chính sách bán hàng nhằm hoàn thành doanh thu Quý IV và cả năm 2026.
- Xây dựng chính sách bán hàng năm 2027

2.4. Công tác tài chính

- Thực hiện lập báo cáo tài chính quý III/2026.
- Chủ động cân đối nguồn vốn, tối ưu chi phí tài chính và bảo đảm nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư.
- Quản lý dòng tiền hiệu quả, bám sát mục tiêu lợi nhuận đã đề ra.

2.5. Công tác đầu tư

- Thực hiện các bước tiếp theo của Dự án: Đầu tư dây chuyền sản xuất gạch Bê tông khí AAC/ALC công suất 500.000m3/năm tại Nhà máy gạch Viglacera Eurotile:
- Phối hợp với đơn vị tư vấn đấu thầu tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp thiết bị, nhà thầu xây lắp và các gói thầu tư vấn liên quan; hoàn thiện hồ sơ lựa chọn nhà thầu và tiến hành ký kết hợp đồng theo quy định.

2.6. Công tác R&D

- Đẩy mạnh số hóa dữ liệu công nghệ của các nhà máy trong hệ thống, từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu công nghệ dùng chung.



- Hoàn thiện kế hoạch phát triển sản phẩm mới năm 2027 theo từng nhà máy, từng kênh bán hàng và phân khúc sản phẩm.

2.7. Công tác chuyển đổi số

- Triển khai phần mềm quản trị doanh nghiệp SAP-ERP (khởi động trong tháng 10).
- Triển khai xong giai đoạn 1 của phần mềm E-Office (văn phòng số).

2.8. Công tác khác:

- Tiếp tục rà soát hệ thống quy trình, quy chế nội bộ.
- Tiếp tục phương án tinh gọn bộ máy theo đề án tái cơ cấu của Tổng công ty.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban, Nhà máy/chi nhánh trực thuộc Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận: *nd*

- UV HĐQT; TV BKS;
- UBCK; Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Các Phòng, Ban, NM;
- Lưu HĐQT



CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Đoàn Hải Mậu



**RESOLUTION
BOARD OF DIRECTORS**

"Regarding the approval of the Q3/2026 business and production results and the Q4/2026 business and production plan"

**THE BOARD OF DIRECTORS
OF VIGLACERA TIEN SON JOINT STOCK COMPANY**

- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;
- Pursuant to the Charter on Organization and Operation of Viglacera Tien Son Joint Stock Company;
- Pursuant to the 2026 business and production plan;
- Pursuant to the Minutes of the Board of Directors' Meeting No. 125 /VIT-HĐQT dated October 20, 2026 regarding the approval of the Q3/2026 business and production results and the Q4/2026 business and production plan.

RESOLVES

Article 1: To approve the Q3/2026 business and production targets as follows:

Indicators	Unit	Q3/2026 Plan	Q3/2026 Actual	Actual/Plan Q3 (%)
Net revenue	VND million	1,313,236	1,351,373	102.90
Profit before tax	VND million	60,687	68,835	113.43
Depreciation of fixed assets	VND million	60,000	61,905	103.18
Average income	VND million/ person/ month	19.93	20.21	101.42

Evaluation of QIII/2026 Business and Production Results

1.1 Regarding Business Operations:

- Net revenue in QIII/2026 reached VND 1,351,373 million, reaching 102.9% of the plan.

1.2 Regarding Finance:

- Profit before tax target in QIII/2026 reached VND 68,835 million, exceeding the plan by 13%.
- Fixed asset depreciation target in QIII/2026: VND 61,905 million.

1.3 Regarding Production:

- During QIII/2026: Factories operated at 100% capacity.

1.4 Regarding Investment Activities:

- Worked with consulting units and local authorities to fulfill relevant legal procedures for the Project, including: adjusting the Investment Registration Certificate;

adjusting the 1/500 detailed construction planning; preparing dossiers to apply for Environmental Permits, Construction Permits, and other related procedures;

Article 2: Approval of the orientation and tasks for business and production operations in QIV/2026.

- The Board of Directors assigns the Executive Board the business and production plan for QIV/2026 with the following key targets:

Indicators	Unit	Q3/2026 Actual	Q4/2026 Plan			
			October	November	December	Total
Net revenue	VND million	1,351,373	440,297	446,559	457,433	1,344,290
Profit before tax	VND million	68,835	21,638	23,111	24,922	69,671
Depreciation of fixed assets	VND million	61,905	20,600	20,600	20,600	61,800
Average income	VND million/ person/ month	20.21	19.96	19.35	19.51	19.61

Implementation Measures:

2.1. Regarding Production and Product Quality:

- Maximize the operating capacity of production lines to meet order demands in a timely manner.

- Maintain stable operation across all production lines; continue to enhance the efficiency of the quality management system in accordance with ISO standards and current applicable standards.

2.2. Cost Control and Cost Reduction:

- Strictly control production costs, consumption norms, and the quality of input materials.

- Negotiate price reductions for raw materials and seek suitable supply sources with competitive pricing.

- Establish appropriate cost norms and inventory level norms for each factory.

2.3. Sales and Marketing Activities:

- Accompany Distributors in implementing Tier-2 Trade marketing programs (Trade C2), signages, and C2 sample displays.

- Formulate sales plans and policies to accomplish revenue targets for QIV and the full year 2026.

- Formulate sales policies for 2027.

2.4. Financial Management:

- Prepare the financial statements for QIII/2026.

- Proactively balance capital sources, optimize financial expenses, and ensure capital requirements for business, production, and investment activities.

- Efficiently manage cash flows, closely adhering to the set profit targets.

2.5. Investment Activities:

- Execute subsequent steps for the Project: "Investment in AAC/ALC Autoclaved Aerated Concrete Block Production Line with a capacity of 500,000 m³/year at Viglacera Eurotile Tile Factory":

- Coordinate with the bidding consultant to organize the selection of equipment suppliers, construction & installation contractors, and related consulting packages;



finalize contractor selection dossiers and enter into contracts in accordance with regulations.

2.6. Research & Development (R&D):

- Promote the digitalization of technological data across all factories within the system, step-by-step building a shared technology database.

- Finalize the new product development plan for 2027 customized by factory, sales channel, and product segment.

2.7. Digital Transformation:

- Implement the SAP-ERP enterprise resource planning software (kick-off in October).

- Complete Phase 1 implementation of the E-Office (Digital Office) software.

2.8. Other Matters:

- Continue reviewing internal procedures and regulations.

- Continue streamlining the organizational apparatus in accordance with the Corporation's restructuring plan.

Article 3: This Resolution takes effect from the date of signing. Members of the Board of Directors, the Board of Management, departments, and affiliated factories/branches of the Company are responsible for implementing this Resolution.

Recipients: *new*

- Members of the Board of Directors
; Members of the Supervisory Board;
- State Securities Commission (SSC)
; Hanoi Stock Exchange (HNX);
- Departments, Divisions, and Factories;
- Archived: Board of Directors' Secretariat.



CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Đoàn Hải Mâu

